

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

---



**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 26NS/QNS/2022**

*Thực phẩm bổ sung*  
**SỮA ĐẬU NÀNH FAMI  
CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ**

2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 26NS/QNS/2022**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI - QNS.**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Điện thoại: 0255 3726110 – 0255 3726616.

Fax: 0255 3822843.

E-mail: info@qns.com.vn; info@vinasoy.com.

Mã số doanh nghiệp: 4300205943.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

**1. Tên sản phẩm: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ**

**2. Thành phần:**

- Dịch trích từ đậu nành hạt (50%), nước, đường, bột kem thực vật, bột sữa dừa, hương liệu giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, calci (0,18%) (tricalci phosphat, nano tricalci phosphat), chất ổn định (471, 418, 407), glucosamine thực vật, bột hồng trà (0,83g/l), muối ăn, vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12; magiê và kẽm), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)).
- Sản phẩm có chứa đậu nành và dừa.
- Sử dụng 100% đậu nành hạt chọn lọc, không biến đổi gen (Non-GMO).
- Không sử dụng chất bảo quản.

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

- 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

**4.1 Chất liệu bao bì:**

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì giấy Tetra Pak bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

#### **4.2 Quy cách bao gói:**

- Sản phẩm được đóng gói trong hộp/bịch ở dạng rời hoặc được tạo thành dạng lốc trước khi xếp vào thùng carton.
- Sản phẩm được chiết rót với thể tích thực: 200 ml/hộp (bịch).
- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại thể tích khác theo yêu cầu của khách hàng.  
(Định lượng phù hợp với quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn).

#### **5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi - QNS. Sản xuất tại các Nhà máy:

- Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy (ký hiệu A) - Số 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh (ký hiệu B) - Đường TS5, KCN Tiên Sơn, P. Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương (ký hiệu C) - Số 15, đường số 31, KCN VSIP II-A, Phường Vĩnh Tân, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Các nhà máy sản xuất của Vinasoy đã được chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000 và HACCP Codex.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm).

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

**1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:**

059  
IG T  
PH  
S  
NG N  
NGAI-T

- QCVN 6-2: 2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

**2. Thông tư, Quyết định của các Bộ, ngành:**

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
- Quyết định số 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.

**3. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 26:2022/NS-QNS**

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 04 năm 2022 *tele*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN** *W*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
*W*  
*Võ Thành Dàng*

FAMI CANXI PLUS



MỚI



100% Đậu nành loại chọn lọc  
Không chất bảo quản  
Không Cholesterol  
Không chất béo gèn



Thể tích thực: 200 ml

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ML (***)	
Năng lượng	56,5 kcal
Chất đạm	2,5 g
Chất béo	2,1 g
Carbohydrate	7,4 g
Glucosamine	75 mg
Calcitriol	80 mg
Kẽm	380 mcg
Magie	18 mg
Vitamin A	160 IU
Vitamin D3	4E IU
Vitamin B6	150 mcg
Vitamin B9	12 mcg
Vitamin B12	0,23 mcg
Cholesterol	0 mg

\*\*\* Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn  
Thành phần: Dịch chiết từ đậu nành hạt (90%), nước đường, bột kem thực vật, bột sữa đặc, hương liệu tổng hợp tự nhiên dùng cho thực phẩm, calci (D-100) (nickel phosphate, nimo (nickel) phosphate), chất ổn định (E331, E332, E333), glucosamine thực vật, bột hồng trà (0,83 g/l), magie oxit, vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12, magie và kẽm), chất điều chỉnh độ acid (50000).  
Sử dụng thêm các chất ổn định khác.



VI HỒNG TRÀ

Thực phẩm bổ sung  
Thể tích thực 200 ml  
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS

Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật

vinasoy



MỚI

BỘ 3 CHẮC KHỎE

CHẮC XƯƠNG

TĂNG CƠ



VI HỒNG TRÀ



HÈM DÙNG 2 HỘP MỖI NGÀY TỐT CHO CŌ, XƯƠNG, KHỚP

Phụ hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên.  
Chỉ sử dụng trong vòng 02 giờ sau khi mở hộp.  
Bảo quản nơi khô ráo.  
Thành phần dinh dưỡng cao từ h, tăng hoặc có thể giúp giảm đau nhức xương khớp, giảm sưng viêm.

Sản phẩm của:  
Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy  
CN Công ty CP đường Quảng Ngãi  
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phúc, TP Quảng Ngãi,  
Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.  
CRSP số: 25/15-CMS/2002  
ĐT: 094-2561 372/3719 Fax: 094-2561 383/30191  
(\*) Theo dự hiệu của Kantor và Wertheim Division - Household Panel - Thành thị & thành phố chính và nông thôn Việt Nam - cả năm 2021 - Ngành Sữa Đậu Nành

Sản xuất tại Việt Nam  
www.vinasoy.com  
Hotline: 1800 6020



VI HỒNG TRÀ



OSH XSN

vinasoy



BỘ 3 CHẮC KHỎE

GLUCOSAMINE KHỎE KHỚP

HÀNG CẤP VÀ VỊ CHẤT CHẮC XƯƠNG

PHỐI THỤ TĂNG CƠ

TỔNG GIÁM ĐỐC



Hạng mục: Bao bì brik Fami Canxi plus - Vi hồng trà  
Ngày thực hiện: 18/03/2022  
Mã số TK: CAP36H-HT-180322

100% đậu nành hạt chọn lọc

**GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG**  
TRUNG BÌNH TRONG 100 ML \*\*\*

Chất đạm	5.5 g
Chất béo	2.5 g
Chất bột	2.3 g
Carbohydrate	7.5 g
Glucose	1.5 mg
Calci	80 mg
Sắt	250 mg
Magie	1.8 mg
Vitamin A	100 IU
Vitamin D3	28 IU
Vitamin B1	160 mg
Vitamin B2	32 mg
Vitamin B12	0.21 mg
Cholesterol	0 mg

\*\*\* Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không tính hơn 20% giá trị ghi trên nhãn.  
Thành phần: Đậu nành hạt chọn lọc (52%), nước, đường, sữa lên men thực vật, bột sữa đậu nành làm giàu tổng hợp, hương vani tự nhiên, chất béo thực vật (100% từ các loại thực vật), muối ăn, bột mì (42%, 41%, 40%), Glucosamine thực vật, bột hồng trà (0.85%), trái cây sấy, vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B1, B12, magie và sắt), chất béo thực vật (100% từ các loại thực vật).

Sản phẩm của:  
Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy  
CN Công ty CP Hoàng Quảng Ngãi  
12 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú  
TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam  
Số SP: 3645/096/2017  
ĐT: (084-255) 3719729  
Fax: (084-255) 3810795



Sản xuất tại Việt Nam  
www.vinasoy.vn  
Hotline: 1800 0030



MỚI



**BỘ 3 CHẮC KHỎE**

**KHỎE KHỚP**

**CHẮC XƯƠNG**

**TĂNG CƠ**



VỊ HỒNG TRÀ VỊ HỒNG TRÀ

Thực Phẩm Bổ Sung  
Thể tích thực 200 ml  
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS

Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật



**HẸN DÙNG 2 BỊCH MỖI NGÀY TỐT CHO CƠ, XƯƠNG, KHỚP**

Phụ hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên. Chỉ sử dụng trong vòng 02 giờ sau khi mở bịch. Bảo quản nơi khô ráo.  
Thêm sữa lên men đường có thể sẽ tăng thêm vị chua nhẹ, nhưng chất lượng sữa phẩm không thay đổi.  
Lưu ý: Đọc hướng dẫn sử dụng.

1/1 Thêm đủ liều của Kanva là 900mg/ml Glucosamine Hycloride 200mg. Thành tích & thành phố chứng và bằng chứng Việt Nam - 15 năm 2022 - Ngày 10/01/2022

**BỘ 3 CHẮC KHỎE**

**GLUCOSAMINE KHỎE KHỚP**

**MANG CANXI VÀ VITAMIN CHẮC XƯƠNG**

**PROTEIN TĂNG CƠ**



Hạng mục: Bao bì fino Fami Canxi plus - Vị hồng trà  
Ngày thực hiện: 18/03/2022  
Mã số TK: CAP40B-HT-180322

**ĐỒNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI  
TP. QUẢNG NGÃI - T. QUẢNG NGÃI  
*Đào Thành Đăng*

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2022-00028893  
 Mã số kết quả : AR-22-VD-030599-01-VI / EUVNHC-00163130



### NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
 T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số mẫu do khách hàng thiết lập : PLUS HT  
 Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ  
 Tình trạng mẫu : Sản phẩm dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
 Ngày nhận mẫu : 15/03/2022  
 Thời gian thử nghiệm : 16/03/2022 - 18/03/2022  
 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 18/03/2022  
 Mã số PO của khách hàng : NA9J220315047  
 Mã số mẫu Eol : 005-32410-62070

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD864 VD (a) Cholesterol	mg/ 100 ml	EVN-R-RD-1-TP-3580 (Ref. AOAC 994.10)	Không phát hiện (LOD=1)

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ  
 Trưởng phòng thí nghiệm HCM



Lý Hoàng Hải  
 Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 25/04/2022

#### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.  
 Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.  
 Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.  
 Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Säcký Hải Đăng xây dựng.  
 \*VD\*: Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Säcký Hải Đăng (a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 235.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH  
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS  
147

Mã số mẫu/ Sample code  
BN32203.30164607  
MM32203.301646072

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01  
Ngày/ Date: 09/04/2022

Tên khách hàng/ Customer : NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Địa chỉ/ Address : SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, PHƯỜNG QUẢNG PHÚ, THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 30/03/2022

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 07/04/2022

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Clostridium perfringens	CFU/mL	< 01	ISO 7937:2004 (*)
2	Coliforms	CFU/mL	< 01	ISO 4832:2006 (*)
3	Escherichia coli	CFU/mL	< 01	ISO 16649-2:2001 (*)
4	Pseudomonas aeruginosa	CFU/mL	< 01	ISO 16266:2006 (*)
5	Staphylococcus aureus	CFU/mL	< 01	ISO 6888-1:1999/Amd.1. 2003 (*)
6	Streptococci faecal	CFU/mL	< 01	ISO 7899-2:2000 (*)
7	Tổng nấm men, nấm mốc	CFU/mL	< 01	ISO 21527-1:2008 (*)
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/mL	< 01	ISO 4833-1:2013 (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/  
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

ThS. Lương Sơn Tùng

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TWY SỐ CHÍNH

02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

18001105

(84.258) 2011 7206

cool@case.vn

CN CẦN THƠ

F267-F268, Đường số 5, KDC 566, P. Phú Thứ, Cờ Đỏ, Cần Thơ

(84.292) 3078206 - 217 - 218

(84.292) 3988209

support@case.com.vn, casecantho@case.vn

VỊP ĐÀO DIỄN MIỀN TRUNG

57H-078, Đường BÈ KẾT LÊ Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

(84.258) 246 5255

(84.258) 246 5355

veiphong@case.vn



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2022-00038506  
 Mã số kết quả : AR-22-VD-040553-01-VI / EUVNHC-00185567



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
 T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ  
 Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
 Ngày nhận mẫu : 31/03/2022  
 Thời gian thử nghiệm : 31/03/2022 - 07/04/2022  
 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 07/04/2022  
 Mã số PO của khách hàng : NA9J220404015

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD861 VD (a) CHÌ (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.017)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ  
 Trưởng phòng thí nghiệm HCM



Lý Hoàng Hải  
 Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 15/04/2022

### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.  
 Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.  
 Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.  
 Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.  
 \*VD\*: Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2022-00038504  
Mã số kết quả : AR-22-VD-040551-01-VI / EUVNHC-00165567



### NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ  
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu : 31/03/2022  
Thời gian thử nghiệm : 31/03/2022 - 07/04/2022  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 07/04/2022  
Mã số PO của khách hàng : NA9J220404015

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD30B VD (a) Natri benzoat	mg/ kg	ISO 22855:2008 mod	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD2C7 VD Benzoic acid	mg/ kg	ISO 22855:2008 mod	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ  
Trưởng phòng thí nghiệm HCM



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 15/04/2022

#### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.  
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.  
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.  
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.  
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang. (a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu :	743-2022-00038505	
Mã số kết quả :	AR-22-VD-040552-01-VI / EUVNHC-00165567	

<b>NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI</b>	
02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI	
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam	

Tên mẫu :	SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ
Tình trạng mẫu :	Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu :	31/03/2022
Thời gian thử nghiệm :	31/03/2022 - 07/04/2022
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :	07/04/2022
Mã số PO của khách hàng :	NAGJ220404015

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD292 VD (a) Sulfur dioxide (SO <sub>2</sub> )	mg/ kg	TCVN 6641:2000 (ISO 5522:1981)	Không phát hiện (LOD=3)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

<p>Ký tên</p> <p>Nguyễn Anh Vũ Trưởng phòng thí nghiệm HCM</p>	<p>Lý Hoàng Hải Tổng Giám Đốc</p>
--	---------------------------------------

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 15/04/2022

<p><b>Ghi chú giải thích</b></p> <p>Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.</p> <p>Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.</p> <p>Mọi phép thử được nhận điện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.</p> <p>Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN: A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.</p> <p>*VD*: Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang.(a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.</p>
---

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2022-00038507  
 Mã số kết quả : AR-22-VD-040554-01-VI / EUVNHC-00165567



### NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
 T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ  
 Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
 Ngày nhận mẫu : 31/03/2022  
 Thời gian thử nghiệm : 31/03/2022 - 07/04/2022  
 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 07/04/2022  
 Mã số PO của khách hàng : NABJ220404015

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5627 (Ref. AOAC International 84.6 2001:1818-1827)	Không phát hiện (LOD=0.5)
2	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
3	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ  
 Trưởng phòng thí nghiệm HCM



Lý Hoàng Hải  
 Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 15/04/2022

#### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.  
 Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.  
 Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.  
 Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Kỳ Hải Đăng xây dựng.  
 \*VD\*: Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Kỳ Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH  
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS  
147

Mã số mẫu/ Sample code  
BN32203.30164607  
MM32203.301646072

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01  
Ngày/ Date: 09/04/2022

Tên khách hàng/ Customer : NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Địa chỉ/ Address : SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, PHƯỜNG QUẢNG PHÚ, THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 30/03/2022

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 07/04/2022

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	GMO		Định tính GMO bằng phương pháp sàng lọc: Promoter CaMV 35S: Không phát hiện Terminator NOS: Không phát hiện (LOD= 0,1%)	ISO 21569:2005/Amd 1:2013 (Phụ lục/Annex B1, B3) (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

ThS. Lương Sơn Tùng

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Lý Tuấn Kiệt

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
Số 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP HCM  
☎ 18001105  
☎ (84 28) 391 721E  
✉ casehcm@case.vn

CHI CÁN THỜ  
Số F2-07 - F2-08, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Quận 8, TP HCM  
☎ (84 282) 391821E - 217 - 219  
☎ (84 282) 391821P  
✉ support@case.com.vn, casecantho@case.vn

VỊ ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
Số ST-028, Đường B.E. HST, Lã Hồng Phong II, Phường Hải Hòa, Quận Khánh Hòa  
☎ (84 258) 246 5255  
☎ (84 258) 246 5355  
✉ lamhongmeitruong@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH  
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS  
147

Mã số mẫu/ Sample code  
BN32203.30164607  
MM32203.301646072

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01  
Ngày/ Date: 09/04/2022

Tên khách hàng/ Customer : NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Địa chỉ/ Address : SỐ 02 NGUYỄN CHÍ THANH, PHƯỜNG QUẢNG PHÚ, THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 30/03/2022

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 07/04/2022

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Melamine	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0005 (LC/MS/MS)

(\* Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

Th.S. Nguyễn Thành Duy

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Lý Tuấn Kiệt

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH  
Số 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM  
☎ 18001105  
☎ (84-250) 3911 7216  
✉ casehcm@case.vn

CHI CÁN THO  
F2.67 - F2.68 Đường số 6, HXC 506, P Phú Thọ, Cầu Ràng, Cầu Thê  
☎ (84-292) 3919216 - 217 - 218  
☎ (84-292) 3916219  
✉ support@case.com.vn, casecantho@case.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
Số 57-27B Đường BE, KĐT Lê Hồng Phong II, P Phước Hải, Nhà Trang, Khánh Hòa  
☎ (84-258) 246 5255  
☎ (84-258) 246 5305  
✉ vanchongmienntrung@case.vn

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2022-00037199  
 Mã số kết quả : AR-22-VD-039869-01-VI / EUVNHC-00165195



### NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
 T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS VỊ HỒNG TRÀ  
 Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín  
 Ngày nhận mẫu : 31/03/2022  
 Thời gian thử nghiệm : 01/04/2022 - 06/04/2022  
 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 07/04/2022  
 Mã số PO của khách hàng : NA9J220331204



STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VDN9M VD (a) Glufosinate-Ammonium	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5204	Không phát hiện (LOD=0.01)
2	VDG3L VD (a) Glyphosate	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5204	Không phát hiện (LOD=0.003)
3	VD3AR VD (a) 2,4-D	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-11851 (Ref. EURL-SMR: QuPpe PO Method & EURL-SMR: QuPpe AO Method)	Không phát hiện (LOD=0.003)
4	VD3CH VD (a) Acephate	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
5	VD3CM VD (a) Aldicarb	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
6	VD3P3 VD (a) Azinphos-methyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
7	VD3FT VD (a) Azoxystrobin	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.0002)
8	VD3ET VD (a) Bentazon	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.0002)
9	VD3FU VD (a) Benzovindiflupyr	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.0002)
10	VD2UM VD (a) Bifenthrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
11	VD3CI VD (a) Carbaryl	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
12	VD3CJ VD (a) Carbendazim	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
13	VD3CU VD (a) Carbofuran	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
14	VD3F2 VD (a) Chlorantraniliprole	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
15	VD2ST VD Chlordan	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
16	VD3X5 VD (a) Chlorpyrifos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
17	VD3FS VD (a) Clethodim	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
18	VD3CK VD (a) Clothianidin	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
19	VD2PD VD (a) Clothianidin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
20	VD3CZ VD (a) Cycloxydim	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
21	VD3A4 VD (a) Cyfluthrin	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
22	VD3BR VD (a) Cyhalothrin (bao gồm lambda-cyhalothrin)	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
23	VD42S VD (a) Cypermethrins (Gồm alpha & zeta - Cypermethrin)	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
24	VD3DF VD (a) Cyproconazole	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.0002)
25	VD2TU VD (a) Deltamethrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
26	VD3CL VD (a) Diazinon	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
27	VD42W VD (a) Dicamba	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
28	VD2US VD Dicofof	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
29	VD3D0 VD (a) Difenoconazole	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
30	VD3EW VD (a) Dimethenamid-P	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
31	VD2QN VD Diquat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
32	VD3A7 VD (a) Endosulfan	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
33	VD3DI VD (a) Ethoprophos	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.0002)
34	VD2S9 VD (a) Etoxazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
35	VD3D2 VD (a) Fenitrothion	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
36	VD3BU VD (a) Fenpropathrin	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
37	VD2TY VD (a) Fenpropathrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
38	VD2T7 VD Flubendiamide	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
39	VD2RV VD (a) Flufenoxuron	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)
40	VD3DA VD (a) Flusilazole	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
41	VD3LS VD (a) Flutriafol	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
42	VD3FD VD (a) Fluxapyroxad	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
43	VD3EH VD (a) Haloxyfop	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
44	VD2TN VD (a) Heptachlor	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
45	VD2RH VD (a) Hexythiazox	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
46	VD3CQ VD (a) Imazamox	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
47	VD3FJ VD (a) Imazapic	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
48	VD3EN VD (a) Indoxacarb	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
49	VD3C9 VD (a) Isoxaflutole	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.0002)
50	VD3EV VD (a) Mesotrione	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.0002)
51	VD3S2 VD Metaalaxyl/Metaalaxyl-M (tổng)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
52	VD3DB VD (a) Methamidophos	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
53	VD2TZ VD (a) Methidathion	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
54	VD3D3 VD (a) Methomyl	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
55	VD3CT VD (a) Novaluron	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
56	VD2QU VD Paraquat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
57	VD3BH VD (a) Penthiopyrad	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
58	VD3BV VD (a) Permethrin	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
59	VD2R0 VD (a) Permethrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
60	VD3D5 VD (a) Phorate	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
61	VD2RC VD (a) Propargit	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
62	VD3F7 VD (a) Propiconazole	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
63	VD3FZ VD (a) Prothioconazole	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
64	VD3CS VD (a) Pyraclostrobin	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
65	VD3XG VD (a) Quintozene	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
66	VD42R VD (a) Spinosad	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
67	VD3FK VD (a) Spirotramate	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
68	VD3FP VD (a) Sulfoxaflor	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.003)
69	VD3CF VD (a) Tebuconazol	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
70	VD3D8 VD (a) Tebufenozid	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)
71	VD2SM VD (a) Thiamethoxam	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
72	VD3BM VD (a) Trinexapac-ethyl	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-4848 (Ref. EN 15662:2018)	Không phát hiện (LOD=0.001)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ  
Trưởng phòng thí nghiệm HCM



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 15/04/2022

### Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.  
 Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.  
 Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.  
 Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sack Ky Hai Dang xây dựng.  
 \*VD\*: Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang, (a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 241/QNS-KCS

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 8 năm 2022.

V/v bổ sung nhãn mới vào 04 hồ sơ Tự công bố sản phẩm: Sữa đậu nành Fami nguyên chất; Sữa đậu nành Fami Canxi; Sữa đậu nành Fami Canxi Plus; Sữa đậu nành Fami Canxi Plus vị hồng trà.

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị định số: 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 “*Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm*”;

Căn cứ Bản tự công bố sản phẩm Số 10NS/QNS/2022 cho sản phẩm: Sữa đậu nành Fami nguyên chất; Số 12NS/QNS/2022 cho sản phẩm: Sữa đậu nành Fami canxi; Số 25NS/QNS/2022 cho sản phẩm: Sữa đậu nành Fami Canxi Plus; Số: 26NS/QNS/2022 cho sản phẩm: Sữa đậu nành Fami Canxi Plus vị hồng trà;

Để thực hiện đúng quy định Nhà nước về công bố sản phẩm theo quy định hiện hành, Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi bổ sung 14 nhãn mới đính kèm vào hồ sơ Tự công bố sản phẩm:

TT	Tên sản phẩm	Số Bản tự công bố sản phẩm	Ngày có hiệu lực	Số lượng nhãn bổ sung
1	Sữa đậu nành Fami nguyên chất	10NS/QNS/2022	08/8/2022	02
2	Sữa đậu nành Fami Canxi	12NS/QNS/2022	08/8/2022	08
3	Sữa đậu nành Fami Canxi Plus	25NS/QNS/2022	28/4/2022	02
4	Sữa đậu nành Fami Canxi Plus vị hồng trà	26NS/QNS/2022	28/4/2022	02

Công ty cam kết:

- Sản phẩm này khi sử dụng nhãn bao bì mới vẫn giữ nguyên chất lượng như đã công bố.

- Các thông tin ghi trên nhãn đều phù hợp với các quy định hiện hành và bổ sung các nhãn này vào bộ hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Công ty.

Kính trình Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi tiếp nhận nhãn sản phẩm của Công ty bổ sung vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Chi cục./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- NM Sữa VNS;
- Lưu KCS Công ty.



Đính kèm: 14 (mười bốn) nhãn sản phẩm.

100% đậu nành hạt chọn lọc

**GIA TRỊ DINH DƯỠNG**  
TRUNG BÌNH TRONG 100 ML \*\*\*

Năng lượng	98,3 kcal
Chất đạm	2,5 g
Chất béo	2,3 g
Carbohydrate	7,4 g
Glucosamine sulfate 2HCl	75 mg
Calcium	80 mg
Nam	700 mg
Magne	10 mg
Vitamin A	150 IU
Vitamin B3	48 IU
Vitamin B6	160 mg
Vitamin B9	32 mg
Vitamin B12	0,23 mg
Cholesterol	0 mg

\*\*\* Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 90% giá trị ghi trên nhãn

**Thành phần:** Dịch trích từ đậu nành hạt (50%), nước, đường, bột kem thực vật, bột sữa đậu nành, dầu mè, bột kem thực vật, bột sữa đậu nành, các (D-185) (bivalent phosphate, hàm lượng phosphate), chất ổn định (G21, 418, 407), polyamine thực vật, bột hồng trà (D-83) (gồm một số vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12, magne và kẽm), chất điều chỉnh độ axit (50063)

Sản phẩm từ thực đậu nành, sữa

Sản phẩm của:

Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy  
Chi Công ty CP Bình Dương Quảng Ngãi,  
12 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,  
TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam  
CEBP số 246/S/06/2022  
ĐT: (084-255) 3719739  
Fax: (084-255) 3810391



Không chứa lactose  
Không Cholesterol  
Không biến đổi gen

Sản xuất tại Việt Nam  
www.vinasoy.com  
Hotline: 1800 6020



MỚI



**BỘ 3 CHẮC KHỎE**

**KHỎE KHỚP**



**CHẮC XƯƠNG**



**TĂNG CƯỜNG**



VỊ HỒNG TRÀ

VỊ HỒNG TRÀ

Thực Phẩm Bổ Sung  
Thể tích thực: 200 ml  
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS

Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật



**NÊN DÙNG 2 Bịch MỖI NGÀY**  
**TỐT CHO CƠ, XƯƠNG, KHỚP**

Phụ hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên.  
Chỉ sử dụng trong vòng 12 giờ sau khi mở bịch.  
Bảo quản nơi khô ráo.  
Thành phần dinh dưỡng có thể sẽ tăng hoặc có thể thay đổi mà không thực lượng sản phẩm không thay đổi.  
Lần đầu tiên sử dụng

1) Theo chỉ dẫn của Kotler từ Wuppertel System - Household Panel - Năm 01-4 (tháng 06) của Việt Nam và nước ngoài, năm 2021 - 2022  
Ngành Sữa Đậu Nành

**BỘ 3 CHẮC KHỎE**

**GLUCOSAMINE KHỎE KHỚP**



**NAMO CANXI VÀ VỊ CHẤT CHẮC XƯƠNG**



**PROTEIN TĂNG CƯỜNG**



100% đậu nành hạt chọn lọc

**GIA TRỊ DINH DƯỠNG**  
TRUNG BÌNH TRONG 100 ML \*\*\*

Năng lượng	98,3 kcal
Chất đạm	2,5 g
Chất béo	2,3 g
Carbohydrate	7,4 g
Glucosamine sulfate 2HCl	75 mg
Calcium	80 mg
Nam	700 mg
Magne	10 mg
Vitamin A	150 IU
Vitamin B3	48 IU
Vitamin B6	160 mg
Vitamin B9	32 mg
Vitamin B12	0,23 mg
Cholesterol	0 mg

\*\*\* Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 90% giá trị ghi trên nhãn

**Thành phần:** Dịch trích từ đậu nành hạt (50%), nước, đường, bột kem thực vật, bột sữa đậu nành, dầu mè, bột kem thực vật, bột sữa đậu nành, các (D-185) (bivalent phosphate, hàm lượng phosphate), chất ổn định (G21, 418, 407), polyamine thực vật, bột hồng trà (D-83) (gồm một số vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12, magne và kẽm), chất điều chỉnh độ axit (50063)

Sản phẩm từ thực đậu nành, sữa

Sản phẩm của:

Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy  
Chi Công ty CP Bình Dương Quảng Ngãi,  
12 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,  
TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam  
CEBP số 246/S/06/2022  
ĐT: (084-255) 3719739  
Fax: (084-255) 3810391



Không chứa lactose  
Không Cholesterol  
Không biến đổi gen

Sản xuất tại Việt Nam  
www.vinasoy.com  
Hotline: 1800 6020



Hạng mục: Fami Canxi Plus Fino Hồng Trà sữa  
Ngày thực hiện: 12/08/2022

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI  
TP. QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI  
*Đường*  
*Trần Thành Đăng*

FAMI CANXI PLUS



MỚI



3 KHÔNG

- Không chất béo trans
- Không Cholesterol
- Không biến đổi gen



Chúng ta làm gì để bảo vệ trái đất?



(\*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị A thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Cả năm 2022 - Ngành Sữa Đậu Nành.  
Thành phần: Dịch chiết từ đậu nành hạt (50%), nước, đường bột kem thực vật, bột sữa đậu nành, lecithin thực vật, chất béo thực vật, bột hồng trà (0,83 g/l), muối ăn, vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12, magie và kẽm), chất điều chỉnh độ acid (50000), Sorbitol và chất đậu nành đậu.



VỊ HỒNG TRÀ



Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật



MỚI

BỘ 3 CHẮC KHỎE

KHỎE KHỚP

CHẮC XƯƠNG

TĂNG CƠ



Thêm Bộ Sưng  
Thật tốt thực 200 ml  
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS

VỊ HỒNG TRÀ

VỊ HỒNG TRÀ



QSH  
XSN



NÊN DÙNG 2 HỘP MỖI NGÀY TỐT CHO CƠ, XƯƠNG, KHỚP

Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên.  
Chỉ sử dụng trong vòng 02 giờ sau khi mở hộp.  
Bảo quản nơi khô mát.  
Thành phần dinh dưỡng có thể bị lỏng hoặc có vệt trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

GIA TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ML (\*\*\*)

Năng lượng	58,5 kcal	Magiê	18 mg
Chất đạm	2,5 g	Vitamin A	160 IU
Chất béo	2,1 g	Vitamin D3	48 IU
Carbohydrate	7,4 g	Vitamin B6	160 mcg
Glucosamine sulfate 2KCl	75 mg	Vitamin B9	32 mcg
Canxi	80 mg	Vitamin B12	0,23 mcg
Kẽm	180 mcg	Cholesterol	0 mg

\*\*\* Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn.

Sản phẩm của:  
Nhà máy Sản xuất sữa thực vật Alim Vinasoy  
CN Công ty CP Dương Dương Ngọt, 02 Nguyễn Chí Thiệu,  
P. Dương Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.  
CBSP số: 9885ANNS2022  
ĐT: 0255-2531.3779729  
www.vinasoy.com  
Hotline: 1800.6020

BỘ 3 CHẮC KHỎE

GLUCOSAMINE KHỎE KHỚP

NANO CANXI VÀ VITAMIN CHẮC XƯƠNG

PROTEIN TĂNG CƠ

Hạng mục: Bao bì brik Fami Canxi plus - Vị Hồng Trà  
Ngày thực hiện: 31/08/2022  
Mã số TK:

CHẤM DUYỆT  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Đỗ Văn Sơn*  
Võ Thành Đăng

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *104* /QNS-KCS

Quảng Ngãi, ngày *11* tháng 4 năm 2023.

V/v bổ sung 27 nhãn mới vào 12 hồ  
sơ Tự công bố sản phẩm của Nhà  
máy Sữa đậu nành Việt Nam  
Vinasoy.

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị định số: 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 “*Quy định chi tiết  
thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm*”;

Căn cứ 12 hồ sơ tự công bố sản phẩm của Nhà máy sữa đậu nành Việt Nam  
Vinasoy Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Để thực hiện đúng quy định Nhà nước về công bố sản phẩm theo quy định  
hiện hành, Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi bổ sung 27 nhãn mới đính kèm  
vào các hồ sơ Tự công bố sản phẩm như sau:

STT	Tên sản phẩm	Số Bản tự công bố sản phẩm	Ngày có hiệu lực	Số nhãn bổ sung
1	Sữa đậu nành Fami Go vị đậu đỏ nếp cẩm	06NS/QNS/2022	31/10/2022	01
2	Sữa đậu nành Fami nguyên chất ít đường	08NS/QNS/2022	31/10/2022	01
3	Sữa đậu nành Fami nguyên chất	10NS/QNS/2022	08/8/2022	01
4	Sữa đậu nành Fami Canxi	12NS/QNS/2022	08/8/2022	04
5	Sữa đậu nành Fami Canxi ít đường	13NS/QNS/2022	31/10/2022	04
6	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị sữa dừa	17NS/QNS/2022	07/12/2022	01
7	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị đường đen	18NS/QNS/2022	31/10/2022	01
8	Sữa đậu nành Fami Canxi vị cà phê	20NS/QNS/2022	31/10/2022	04
9	Sữa đậu nành Fami Canxi vị phô mai	21NS/QNS/2022	07/12/2022	04
10	Sữa đậu nành Fami Canxi Plus	25NS/QNS/2022	28/4/2022	01
11	Sữa đậu nành Fami Canxi Plus vị hồng trà	26NS/QNS/2022	28/4/2022	01



12	Sữa đậu nành Fami Canxi vị Sô cô la	27NS/QNS/2022	28/4/2022	04
----	--	---------------	-----------	----

Công ty cam kết:

- Sản phẩm này khi sử dụng nhãn bao bì mới vẫn giữ nguyên chất lượng như đã công bố.

- Các thông tin ghi trên nhãn đều phù hợp với các quy định hiện hành và bổ sung các nhãn này vào bộ hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Công ty.

Kính trình Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi tiếp nhận nhãn sản phẩm của Công ty bổ sung vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Chi cục./.

*Take*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- NM Sữa VNS;
- Lưu KCS Công ty.

**TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



*Võ Thành Dàng*



**Đính kèm: 27 (hai mươi bảy) nhãn sản phẩm.**

FAMI CANXI PLUS



VỊ HỒNG TRÀ



Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật

OSH  
XSN

MỚI



**BỘ 3 CHẮC KHỎE**

GLUCOSAMINE KHỎE KHỚP

HÀNG CHẤT VÀ VỊ CHẤM CHẮC XƯƠNG

PROTEIN TĂNG CƯỜNG

**3 KHÔNG**

- Không chất béo bão hòa
- Không Cholesterol
- Không hàm lượng đường

Tìm hiểu thêm tại:



LÀM GI Ề CẢI THIỆN SỨC KHỎE?

- Bổ sung hàng loạt vitamin và khoáng chất thiết yếu
- Đang trong tập Tập Fami với công nghệ lọc màng siêu lọc tiên tiến và công nghệ lọc màng siêu lọc tiên tiến

Tìm hiểu thêm tại: [www.vinasoy.com](http://www.vinasoy.com)

**BỘ 3 CHẮC KHỎE**

KHỎE KHỚP

CHẮC XƯƠNG

TĂNG CƯỜNG

MỚI



NÊN DÙNG 2 HỘP MỖI NGÀY TỐT CHO CƠ, XƯƠNG, KHỚP

Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên. Chỉ sử dụng trong vòng 02 giờ sau khi mở nắp. Bảo quản nơi khô mát. Thành phần dinh dưỡng có thể là lỏng hoặc có thể trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

**GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ML (\*\*\*)**

Hàm lượng	59.5 kcal	Magne	18 mg
Chất đạm	2.9 g	Vitamin A	160 IU
Chất béo	2.1 g	Vitamin D2	48 IU
Carbohydrate	7.4 g	Vitamin B6	160 mcg
Glucosamine	75 mg	Vitamin B9	32 mcg
sulfate 2KCl		Vitamin B12	0.23 mcg
Canxi	80 mg	Cholesterol	0 mg
Kẽm	380 mcg		

\*\*\* Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn.

Sản phẩm của:

Nông nghiệp Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy  
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi - 02 Nguyễn Chí Thanh  
P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam  
Số đăng ký: 200010MS20022

ĐT: (0255) 2551 3729739  
Fax: (0255) 2551 3810791

Sản xuất tại Việt Nam  
[www.vinasoy.com](http://www.vinasoy.com)  
Hotline: 1800 4526



**BỘ 3 CHẮC KHỎE**

GLUCOSAMINE KHỎE KHỚP

HÀNG CHẤT VÀ VỊ CHẤM CHẮC XƯƠNG

PROTEIN TĂNG CƯỜNG

VỊ HỒNG TRÀ



Đặc Phẩm Bộ Song  
Thể tích thực 200 ml  
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI CANXI PLUS

VỊ HỒNG TRÀ

Hạng mục: Bao bì briki Fami Canxi - Plus Vị hồng trà  
Ngày thực hiện: 12/12/2022  
Mã số TK: CT36H-121222

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI  
*Nguyễn Chí Thanh*  
Lê Chánh Đăng